

Bản án số: 59/2026/DS-ST

Ngày: 30-3-2026

V/v tranh chấp hợp đồng góp hội

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 - CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Thái Ngọc.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Tăng Thị Bạch Vân

Ông Trần Hoàng Bảy

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Hồng Nhặt - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 10 - Cần Thơ.

Ngày 30 tháng 3 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 10 - Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 194/2025/TLST-DS ngày 17 tháng 6 năm 2025 về việc tranh chấp hợp đồng góp hội, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 162/2026/QĐXXST-DS ngày 26 tháng 02 năm 2026 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Trương Ngọc M, sinh năm 1972. Địa chỉ: Ấp P, xã B, thành phố Cần Thơ (vắng mặt và có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt).

Bị đơn:

- Ông Trần Thanh N. Địa chỉ: Ấp P, xã B, thành phố Cần Thơ (vắng mặt).

- Bà Phan Thị Bích S. Địa chỉ: Ấp P, xã B, thành phố Cần Thơ (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện đề ngày 06/5/2025 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Trương Ngọc M trình bày:*

Trước đây, bà Trương Ngọc M làm đầu thảo hội. Dây hội 1.000.000 đồng tạm đặt tên dây hội một triệu thứ nhất ngày mở là 30/4/2022 ngày âm lịch. Dây hội này có 32 phần (32 chân) với 27 hội viên tham gia như sau:

1. Trương Ngọc M (bà Trương Ngọc M- Nguyên đơn) tham gia 01 chân;
2. Năm N (Trần Thanh N, Phan Thị Bích S) tham gia: 02 chân;
3. Tư H tham gia 03 chân;
4. 3 H1 tham gia 01 chân;
5. T – T1 tham gia 01 chân;

6. Chú T2 tham gia 01 chân;
7. Bà Ngoại tham gia 01 chân;
8. Chị M1 tham gia 02 chân;
9. Anh hai K tham gia 01 chân;
10. Sáu H4 tham gia 01 chân;
11. M3 - T5 tham gia 01 chân;
12. Thiêm Tư D1 tham gia 02 chân;
13. Thiêm Út P tham gia 01 chân;
14. Năm H7 tham gia 01 chân;
15. D1 tham gia 01 chân;
16. Chị Hai T8 tham gia 01 chân;
17. Linh P tham gia 01 chân;
18. Tr tham gia 01 chân;
19. Ba T8 tham gia 01 chân;
20. G tham gia 01 chân;
21. K2 tham gia 01 chân;
22. T6 – K6 tham gia 01 chân;
23. 5 S3 tham gia 01 chân;
24. Tư P5 tham gia 01 chân;
25. Út P8 tham gia 01 chân;
26. T Tr tham gia 01 chân;
27. N5 tham gia 01 chân;

Lần thứ nhất: Khai ngày 30/4/2022: Trong lần mở hội này, do đầu thảo hót. Số tiền ra lời 300.000 đồng, các hội viên phải đóng là 700.000 đồng. Tổng số tiền được sau khi trừ tiền đầu thảo 500.000 đồng là 21.200.000 đồng.

Lần thứ hai: Khai ngày 30/05/2022. Hội viên ra lời 400.000 đồng. Người trúng hội Năm N (N, S (5N)). Số chân hội còn sống 30 nhân với số tiền đóng 600.000 đồng là: 18.000.000 đồng cộng với số tiền mà các chân hội chết đóng là: 1.000.000 đồng. Người trúng hội nhận tiền sau khi trừ đầu thảo 500.000 đồng là: 18.500.000 đồng.

Lần thứ ba: Khai ngày 30/06/2022. Hội viên ra lời 470.000 đồng. Người trúng hội chú T2. Số chân hội còn sống 29 nhân với số tiền 600.000 đồng là 15.370.000 đồng cộng với số tiền mà các chân hội chết đóng là: 2.000.000 đồng. Người trúng hội nhận tiền sau khi trừ đầu thảo 500.000 đồng là: 16.870.000 đồng.

Lần thứ tư: Khai ngày 30/07/2022. Hội viên ra lời 400.000 đồng. Người trúng hội Sáu H4. Số chân hội còn sống 28 nhân với số tiền 600.000 đồng là

16.800.000 cộng với số tiền mà các chân hội chết đóng là: 3.000.000 đồng. Người trúng hội nhận tiền sau khi trừ đầu thảo 500.000 đồng là: 19.300.000 đồng.

Lần thứ năm: Khai ngày 30/08/2022. Hội viên ra lời 410.000 đồng. Người trúng hội Thảo, Toàn. Số chân hội còn sống 27 nhân với số tiền 590.000 đồng là 15.930.000 đồng cộng với số tiền mà các chân hội chết đóng là: 4.000.000 đồng. Người trúng hội nhận tiền sau khi trừ đầu thảo 500.000 đồng là: 19.430.000 đồng.

Lần thứ sáu: Khai ngày 30/09/2022. Hội viên ra lời 400.000 đồng. Người trúng hội Út P8. Số chân hội còn sống 26 nhân với số tiền 600.000 đồng là 15.600.000 đồng cộng với số tiền mà các chân hội chết đóng là: 5.000.000. Người trúng hội nhận tiền sau khi trừ đầu thảo 500.000 đồng là: 20.100.000 đồng.

Lần thứ bảy: Khai ngày 30/10/2022. Hội viên ra lời 390.000 đồng. Người trúng hội Thảo, Trung. Số chân hội còn sống 25 nhân với số tiền 610.000 đồng là 15.250.000 đồng cộng với số chân hội chết đóng là 6.000.000 đồng. Người trúng hội nhận tiền sau khi trừ đầu thảo 500.000 đồng là: 20.750.000 đồng.

Lần thứ tám: Khai ngày 30/11/2022. Hội viên ra lời 400.000 đồng. Người trúng hội Tư H. Số chân hội còn sống 24 nhân với số tiền 600.000 đồng là 14.400.000 đồng cộng với số chân hội chết đóng là 7.000.000 đồng. Người trúng hội nhận tiền sau khi trừ đầu thảo 500.000 đồng là: 20.900.000 đồng.

Lần thứ chín: Khai ngày 30/12/2022. Hội viên ra lời 430.000 đồng. Người trúng hội Chị Hai T8. Số chân hội còn sống 23 nhân với số tiền 570.000 đồng là 13.110.000 đồng cộng với số tiền mà các chân hội chết đóng là: 8.000.000 đồng. Người trúng hội nhận tiền sau khi trừ đầu thảo 500.000 đồng là: 20.610.000 đồng.

Lần thứ mười: Khai ngày 30/01/2023. Hội viên ra lời 450.000 đồng. Người trúng hội M3 - T5. Số chân hội còn sống 22 nhân với số tiền 550.000 đồng là 12.100.000 đồng cộng với số tiền mà các chân hội chết đóng là 9.000.000 đồng. Người trúng hội nhận tiền sau khi trừ đầu thảo 500.000 đồng là: 20.600.000 đồng.

Lần thứ mười một: Khai ngày 28/02/2023. Hội viên ra lời 400.000 đồng. Người trúng hội Chị M1. Số chân hội còn sống 21 nhân với số tiền 600.000 đồng là 12.600.000 đồng cộng với số tiền mà các chân hội chết đóng là 10.000.000 đồng. Người trúng hội nhận tiền sau khi trừ đầu thảo 500.000 đồng là: 22.100.000 đồng.

Lần thứ mười hai: Khai ngày 30/03/2023. Hội viên ra lời 530.000 đồng. Người trúng hội Thiểm Út P . Số chân hội còn sống 20 nhân với số tiền 470.000 đồng 9.400.000 đồng cộng với số tiền mà các chân hội chết đóng là: 11.000.000 đồng. Người trúng hội nhận tiền sau khi trừ đầu thảo 500.000 đồng là: 19.900.000 đồng.

Lần thứ mười ba: Khai ngày 30/04/2023. Hội viên ra lời 400.000 đồng. Người trúng hội T6 . Số chân hội còn sống 19 nhân với số tiền 600.000 đồng là 11.400.000 đồng cộng với số tiền mà các chân hội chết đóng là: 12.000.000 đồng. Người trúng hội nhận tiền sau khi trừ đầu thảo 500.000 đồng là: 22.900.000 đồng.

Lần thứ mười bốn: Khai ngày 30/05/2023. Hội viên ra lời 450.000 đồng. Người trúng hội Chị M1 550.000 đồng. Số chân hội còn sống 18 nhân với số

tiền 550.000 đồng là 9.900.000 đồng cộng với số tiền mà các chân hội chết đóng là: 13.000.000 đồng. Người trúng hội nhận tiền sau khi trừ đầu thảo 500.000 đồng là: 22.400.000 đồng.

Lần thứ mười lăm: Khai ngày 30/06/2023. Hội viên ra lời 400.000 đồng. Người trúng hội Kh. Số chân hội còn sống 17 nhân với số tiền 600.000 đồng là 10.200.000 đồng cộng với số chân hội chết 14.000.000 đồng. Người trúng hội nhận tiền sau khi trừ đầu thảo 500.000 đồng là: 23.700.000 đồng.

Lần thứ mười sáu: Khai ngày 30/07/2023. Hội viên ra lời 450.000 đồng. Người trúng hội 5 S3. Số chân hội còn sống 16 nhân với số tiền 550.000 đồng là 8.800.000 đồng cộng với số tiền mà các chân hội chết đóng là: 15.000.000 đồng. Người trúng hội nhận tiền sau khi trừ đầu thảo 500.000 đồng là: 23.300.000 đồng.

Lần thứ mười bảy: Khai ngày 30/08/2023. Hội viên ra lời 510.000 đồng người trúng hội Tư H. Số chân hội còn sống 15 nhân với số tiền 490.000 đồng là 7.350.000 đồng cộng với số chân hội chết 16.000.000 đồng. Người trúng hội nhận tiền sau khi trừ đầu thảo 500.000 đồng là: 22.850.000 đồng.

Dây hội này N, S (5N) chỉ đóng 14 lần hội chết: $1.000.000 \text{ đồng} \times 14 = 14.000.000 \text{ đồng}$. Còn lại 17 lần $\times 1.000.000 \text{ đồng} = 17.000.000 \text{ đồng}$ chưa đóng. Còn sống 01 chân hội.

Dây hội 1.000.000 đồng tạm gọi là dây hội thứ hai cũng được khai vào ngày 30/4/2022 âm lịch. Dây hội này có 29 hội viên tham gia 32 chân hội, cụ thể như sau:

1. Đầu thảo tham gia 01 chân;
2. Tư D1 tham gia 01 chân;
3. Chú T2 tham gia 01 chân;
4. Chị M1 tham gia 01 chân;
5. N, S (5N) tham gia 02 chân;
6. M2, T9 tham gia 01 chân;
7. Bà Ngoại tham gia 01 chân;
8. Sáu H4 tham gia 01 chân;
9. T Tr tham gia 01 chân;
10. T T8 tham gia 01 chân;
11. Thiểm H6 tham gia 01 chân;
12. Ba D2 tham gia 01 chân;
13. Út L tham gia 01 chân;
14. Cô 9 Đ tham gia 01 chân;
15. N6 tham gia 01 chân;
16. Út T10 tham gia 01 chân;
17. Tám Q2 tham gia 01 chân;

18. Hai K tham gia 01 chân;
19. N6 tham gia 01 chân;
20. Ba H3 tham gia 01 chân;
21. Ba R tham gia 01 chân;
22. D1 tham gia 01 chân;
23. Tư H tham gia 03 chân;
24. Hai A tham gia 01 chân;
25. D2 tham gia 01 chân;
26. H11 tham gia 01 chân;
27. Út T12 tham gia 01 chân;
28. N5 tham gia 01 chân;
29. Chị Hai T8 tham gia 01 chân;

Lần thứ nhất: Khai ngày 30/04/2022. Hụi viên ra lời 300.000 đồng, đóng 700.000 đồng. Người trúng Đầu thảo (Trương Ngọc M) hốt với số tiền sau khi trừ đầu thảo 500.000 đồng là 21.200.000 đồng.

Lần thứ hai: Khai ngày 30/05/2022. Hụi viên ra lời 400.000 đồng, đóng 600.000 đồng. Người trúng Chị M1. Số tiền các chân hụi chết đóng 1.000.000 đồng cộng với 30 chân hụi sống là 18.000.000. Sau khi trừ đầu thảo 500.000 đồng người hốt nhận được số tiền: 18.500.000 đồng.

Lần thứ ba: Khai ngày 30/06/2022. Hụi viên ra lời 460.000 đồng, đóng 540.000 đồng. Người trúng Năm N (N, S (5N)). Số tiền các chân hụi chết đóng 2.000.000 đồng cộng với 29 chân hụi sống. Nhưng do tham gia 02 chân nên chỉ tính là 28 là 15.120.000 đồng. Sau khi trừ đầu thảo 500.000 đồng người hốt nhận được số tiền: 16.620.000 đồng.

Lần thứ tư: Khai ngày 30/07/2022. Hụi viên ra lời 420.000 đồng, đóng 580.000 đồng. Người trúng Chú T2. Số tiền các chân hụi chết đóng 3.000.000 đồng cộng với 28 chân hụi sống là 16.240.000 đồng. Sau khi trừ đầu thảo 500.000 đồng người hốt nhận được số tiền:

Lần thứ năm: Khai ngày 30/08/2022. Hụi viên ra lời 470.000 đồng, đóng 530.000 đồng. Người trúng M2, T9. Số tiền các chân hụi chết đóng 4.000.000 đồng cộng với 27 chân hụi sống là 15.930.000 đồng. Sau khi trừ đầu thảo 500.000 đồng người hốt nhận được số tiền: 19.430.000 đồng.

Lần thứ sáu: Khai ngày 30/09/2022. Hụi viên ra lời 400.000 đồng, đóng 600.000 đồng. Người trúng Sáu H4. Số tiền các chân hụi chết đóng 5.000.000 đồng cộng với 26 chân hụi sống là 13.000.000 đồng. Sau khi trừ đầu thảo 500.000 đồng người hốt nhận được số tiền: 17.500.000 đồng.

Lần thứ bảy: Khai ngày 30/10/2022. Hụi viên ra lời 390.000 đồng, đóng 610.000 đồng. Người trúng Út T12. Số tiền các chân hụi chết đóng 6.000.000

đồng cộng với 25 chân hụi sống 15.250.000 đồng. Sau khi trừ đầu thảo 500.000 đồng người hốt nhận được số tiền: 20.750.000 đồng.

Lần thứ tám: Khai ngày 30/11/2022. Hụi viên ra lời 450.000 đồng, đóng 550.000 đồng. Người trúng Năm N (N, S (5N)). Số tiền các chân hụi chết đóng 7.000.000 đồng cộng với 24 chân hụi sống 13.200.000 đồng. Sau khi trừ đầu thảo 500.000 đồng người hốt nhận được số tiền: 19.700.000 đồng.

Lần thứ chín: Khai ngày 30/12/2022. Hụi viên ra lời 480.000 đồng, đóng 520.000 đồng. Người trúng Út L. Số tiền các chân hụi chết đóng 8.000.000 đồng cộng với 23 chân hụi sống là 13.340.000 đồng. Sau khi trừ đầu thảo 500.000 đồng người hốt nhận được số tiền: 20.840.000 đồng.

Lần thứ mười: Khai ngày 30/01/2023. Hụi viên ra lời 450.000 đồng, đóng 550.000 đồng. Người trúng Tư H. Số tiền các chân hụi chết đóng 9.000.000 đồng cộng với 20 (do Tư H tham gia 03 chân) chân hụi sống là 11.000.000 đồng. Sau khi trừ đầu thảo 500.000 đồng người hốt nhận được số tiền: 19.500.000 đồng.

Lần thứ mười một: Khai ngày 28/02/2023. Hụi viên ra lời 410.000 đồng, đóng 590.000 đồng. Người trúng Ba R. Số tiền các chân hụi chết đóng 10.000.000 đồng cộng với 21 chân hụi sống là 12.390.000 đồng. Sau khi trừ đầu thảo 500.000 đồng người hốt nhận được số tiền: 21.890.000 đồng.

Lần thứ mười hai: Khai ngày 30/03/2023. Hụi viên ra lời 430.000 đồng, đóng 570.000 đồng. Người trúng Hai K. Số tiền các chân hụi chết đóng 11.000.000 đồng cộng với 20 chân hụi sống là 11.400.000 đồng. Sau khi trừ đầu thảo 500.000 đồng người hốt nhận được số tiền: 21.900.000 đồng.

Lần thứ mười ba: Khai ngày 30/04/2023. Hụi viên ra lời 520.000 đồng, đóng 480.000 đồng. Người trúng N6. Số tiền các chân hụi chết đóng 12.000.000 đồng cộng với 19 chân hụi sống là 9.120.000 đồng. Sau khi trừ đầu thảo 500.000 đồng người hốt nhận được số tiền: 20.620.000 đồng.

Lần thứ mười bốn: Khai ngày 30/05/2023. Hụi viên ra lời 500.000 đồng, đóng 500.000 đồng. Người trúng Tư H. Số tiền các chân hụi chết đóng 13.000.000 đồng cộng với 17 chân hụi sống (do Tư H tham gia 02 chân) là 8.500.000 đồng. Sau khi trừ đầu thảo 500.000 đồng người hốt nhận được số tiền: 21.000.000 đồng.

Lần thứ mười lăm: Khai ngày 30/06/2023. Hụi viên ra lời 500.000 đồng, đóng 500.000 đồng. Người trúng Tám Q2. Số tiền các chân hụi chết đóng 14.000.000 đồng cộng với 17 chân hụi sống là 8.500.000 đồng. Sau khi trừ đầu thảo 500.000 đồng người hốt nhận được số tiền: 22.000.000 đồng.

Lần thứ mười sáu: Khai ngày 30/07/2023. Hụi viên ra lời 420.000 đồng, đóng 580.000 đồng. Người trúng H11. Số tiền các chân hụi chết đóng 15.000.000 đồng cộng với 16 chân hụi sống là 9.600.000 đồng. Sau khi trừ đầu thảo 500.000 đồng người hốt nhận được số tiền: 24.100.000 đồng.

Lần thứ mười bảy: Khai ngày 30/08/2023. Hụi viên ra lời 670.000 đồng, đóng 330.000 đồng. Người trúng Tư H. Số tiền các chân hụi chết đóng 16.000.000 đồng cộng với 15 chân hụi sống là 4.950.000 đồng. Sau khi trừ đầu thảo 500.000 đồng người hốt nhận được số tiền: 20.450.000 đồng.

Dây hụi Năm N đã đóng 14 lần hụi chết với số tiền 14 lần x 1.000.000 đồng = 14.000.000 đồng. Còn 02 lần 17 lần đóng với số tiền 17.000.000 đồng.

Dây hụi 200.000 đồng thứ nhất khai ngày 15/02/2022 âm lịch có 15 hụi viên tham gia 44 chân. Cụ thể:

1. Chị M (Trương Ngọc M - Ấp P, xã B, Thành phố Cần Thơ) tham gia 01 chân;

2. Năm N (N, S (5N)) tham gia 01 chân;

3. Đ1 tham gia 03 chân;

4. Năm H7 tham gia 02 chân;

5. Linh N5 tham gia 02 chân;

6. Hai K tham gia 01 chân;

7. Hai T8 tham gia 01 chân;

8. Sáu H4 tham gia 01 chân;

9. K2 tham gia 01 chân;

10. Ba D2 tham gia 01 chân;

11. H9 tham gia 01 chân;

12. N5 tham gia 02 chân;

13. T3 tham gia 02 chân;

14. Ch (Minh T6) tham gia 01 chân;

15. Chị Tư P5 tham gia 01 chân;

16. Chị M1 tham gia 01 chân;

17. P7, T7 tham gia 01 chân;

18. Chị P8 tham gia 01 chân;

19. Chị X tham gia 01 chân;

20. L, P3 tham gia 02 chân;

21. N2 tham gia 01 chân;

22. T12 tham gia 01 chân;

23. N9 tham gia 01 chân;

24. Dì Tư tham gia 01 chân;

25. Bà Thiểm Năm Đực tham gia 01 chân;

26. V tham gia 02 chân;

27. Thiểm H6 tham gia 01 chân;

28. H11 tham gia 01 chân;

29. G tham gia 01 chân;

30. P13 tham gia 01 chân;

- 31. H4 tham gia 01 chân;
- 32. D2 tham gia 02 chân;
- 33. G tham gia 01 chân;
- 34. M tham gia 01 chân;
- 35. Chị Th2 tham gia 01 chân;

Lần thứ nhất: Ngày khai hội 15/02/2022. Ra lời 60.000 đóng 140.000 đồng. Người trúng hội Chị M (Trương Ngọc M – Đầu thảo). Số tiền hốt được sau khi trừ đầu thảo là 6.020.000 đồng.

Lần thứ hai: Ngày khai hội 30/02/2022. Ra lời 75.000 đóng 125.000 đồng. Người trúng hội N2. Số tiền được hốt sau khi trừ đầu thảo là 5.350.000 đồng.

Lần thứ ba: Ngày khai hội 15/03/2022. Lời 67.000 đóng 133.000 đồng. Người trúng hội T3. Số tiền được hốt sau khi trừ đầu thảo là 5.620.000 đồng.

Lần thứ tư: Ngày khai hội 30/03/2022. Lời 60.000, người trúng hội Chị X. Số tiền được hốt sau khi trừ đầu thảo là 6.100.000 đồng.

Lần thứ năm: Ngày khai hội 15/04/2022. Lời 75.000 đóng 125.000 đồng. Người trúng hội Năm N. Số tiền được hốt sau khi trừ đầu thảo là 5.575.000 đồng.

Lần thứ sáu: Ngày khai hội 30/04/2022. Lời 77.000 đóng 123.000 đồng. Người trúng hội T3. Số tiền được hốt sau khi trừ đầu thảo là 5.574.000 đồng.

Lần thứ bảy: Ngày khai hội 15/05/2022. Lời 78.000 đóng 122.000 đồng. Người trúng hội Sáu H4. Số tiền được hốt sau khi trừ đầu thảo là 5.614.000 đồng.

Lần thứ tám: Ngày khai hội 30/05/2022. Lời 78.000 đồng. Người trúng hội Chị Tư P5. Số tiền được hốt sau khi trừ đầu thảo là 5.764.000 đồng.

Lần thứ chín: Ngày khai hội 15/06/2022. Lời 76.000 đồng. Người trúng hội H11. Số tiền được hốt sau khi trừ đầu thảo là 5.840.000 đồng.

Lần thứ mười: Ngày khai hội 30/06/2022, người trúng hội Linh N5. Số tiền được hốt sau khi trừ đầu thảo là 5.825.000 đồng.

Lần thứ 11: Ngày khai hội 15/07/2022, người trúng hội P7, T7. Số tiền được hốt sau khi trừ đầu thảo là 6.025.000 đồng.

Lần thứ 12: Ngày khai hội 30/07/2022, người trúng hội V. Số tiền được hốt sau khi trừ đầu thảo là V 6.130.000 đồng.

Lần thứ 13: Ngày khai hội 15/08/2022, người trúng hội Diễm. Số tiền được hốt sau khi trừ đầu thảo là 6.144.000 đồng.

Lần thứ 14: Ngày khai hội 30/08/2022, người trúng hội Diễm. Số tiền được hốt sau khi trừ đầu thảo là 6.700.000 đồng.

Lần thứ 15: Ngày khai hội 15/09/2022, người trúng hội Chị P8. Số tiền được hốt sau khi trừ đầu thảo là 6.876.000 đồng.

Lần thứ 16: Ngày khai hội 30/09/2022, người trúng hội Kh. Số tiền được hốt sau khi trừ đầu thảo là 6.820.000 đồng.

Lần thứ 17: Ngày khai hội 15/10/2022, người trúng hội M. Số tiền được hốt sau khi trừ đầu thảo là 6.880.000 đồng.

Lần thứ 18: Ngày khai hội 30/10/2022, người trúng hội Chị Th2. Số tiền được hốt sau khi trừ đầu thảo là 6.810.000 đồng.

Lần thứ 19: Ngày khai hội 15/11/2022, người trúng hội Năm H7 Số tiền được hốt sau khi trừ đầu thảo là 6.620.000 đồng.

Lần thứ 20: Ngày khai hội 30/11/2022, người trúng hội Linh N5. Số tiền được hốt sau khi trừ đầu thảo là 6.892.000 đồng.

Lần thứ 21: Ngày khai hội 15/12/2022, người trúng hội Chị Hai T8. Số tiền được hốt sau khi trừ đầu thảo là 6.499.000 đồng.

Lần thứ 22: Ngày khai hội 30/12/2022, người trúng hội N5. Số tiền được hốt sau khi trừ đầu thảo là 6.850.000 đồng.

Lần thứ 23: Ngày khai hội 15/01/2023, người trúng hội P13. Số tiền được hốt sau khi trừ đầu thảo là 7.030.000 đồng.

Lần thứ 24: Ngày khai hội 30/01/2023, người trúng hội T12. Số tiền được hốt sau khi trừ đầu thảo là 6.640.000 đồng.

Lần thứ 25: Ngày khai hội 15/02/2023, người trúng hội Dì Tư. Số tiền được hốt sau khi trừ đầu thảo là 6.600.000 đồng.

Lần thứ 26: Ngày khai hội 30/02/2023, người trúng hội Đ1. Số tiền được hốt sau khi trừ đầu thảo là 6.820.000 đồng.

Lần thứ 27: Ngày khai hội 15/03/2023, người trúng hội Hai K. Số tiền được hốt sau khi trừ đầu thảo là 7.650.000 đồng.

Lần thứ 28: Ngày khai hội 30/03/2023, người trúng hội V. Số tiền được hốt sau khi trừ đầu thảo là 7.380.000 đồng.

Lần thứ 29: Ngày khai hội 15/04/2023, người trúng hội Chị M1. Số tiền được hốt sau khi trừ đầu thảo là 7.375.000 đồng.

Lần thứ 30: Ngày khai hội 30/04/2023, người trúng hội N9. Số tiền được hốt sau khi trừ đầu thảo là 7.100.000 đồng.

Lần thứ 31: Ngày khai hội 15/05/2023, người trúng hội Năm H7. Số tiền được hốt sau khi trừ đầu thảo là 7.590.000 đồng.

Lần thứ 32: Ngày khai hội 30/05/2023, người trúng hội N5. Số tiền được hốt sau khi trừ đầu thảo là 7.530.000 đồng.

Lần thứ 33: Ngày khai hội 15/06/2023, người trúng hội H11. Số tiền được hốt sau khi trừ đầu thảo là 7.664.000 đồng.

Lần thứ 34: Ngày khai hội 30/06/2023, người trúng hội Hồng. Số tiền được hốt sau khi trừ đầu thảo là 7.200.000 đồng.

Lần thứ 35: Ngày khai hội 15/07/2023, người trúng hội G. Số tiền được hốt sau khi trừ đầu thảo là 7.420.000 đồng.

Lần thứ 36: Ngày khai hội 30/07/2023, người trúng hội Ba D2 Số tiền được hốt sau khi trừ đầu thảo là 7.860.000 đồng.

Lần thứ 37: Ngày khai hội 15/08/2023, người trúng hội L, P3. Số tiền được hốt sau khi trừ đầu thảo là 7.760.000 đồng.

Lần thứ 38: Ngày khai hội 30/08/2023, người trúng hội Đ1. Số tiền được hốt sau khi trừ đầu thảo là 7.420.000 đồng.

Lần thứ 39: Ngày khai hội 15/09/2023, người trúng hội L, P3. Số tiền được hốt sau khi trừ đầu thảo là 8.115.000 đồng.

Lần thứ 40: Ngày khai hội 30/09/2023, người trúng hội Ch (Minh T6). Số tiền được hốt sau khi trừ đầu thảo là 7.700.000 đồng.

Năm N đóng 34 lần còn nợ 10 lần với số tiền 2.000.000 đồng.

Vào năm 2024, bà Trương Ngọc M và ông Trần Thanh N có thỏa thuận được với nhau về số nợ 52.000.000 đồng và ông N có đưa ra ý kiến trả dần cho bà Trương Ngọc M mỗi tháng là 2.000.000 đồng kể từ ngày 23/5/2024 đến khi dứt nợ đã được Tòa án nhân dân huyện Kế Sách lập biên bản ngày 23/5/2024. Bà Trương Ngọc M có trích lục nộp cho Tòa án. Nhưng đến nay ông N, bà S không thực hiện đúng cam kết đã gây ảnh hưởng đến kinh tế của gia đình bà Trương Ngọc M do đó bà Trương Ngọc M đã khởi kiện lại vụ án.

Nay do bà Trương Ngọc M bận đi làm xa, ông N, bà S cố tình không hợp tác nên bà Trương Ngọc M đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải, không phải công khai chứng cứ. Đồng thời bà Trương Ngọc M đề nghị xét xử vắng mặt bà Trương Ngọc M.

Bà Trương Ngọc M vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện cụ thể như sau:

Bà Trương Ngọc M vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện: Buộc ông Trần Thanh N, bà Phan Thị Bích S có nghĩa vụ trả cho bà Trương Ngọc M số tiền hốt hội còn nợ là 52.000.000 đồng không yêu cầu tính lãi.

Để chứng minh cho yêu cầu khởi kiện của mình, bà Trương Ngọc M đã giao nộp tài liệu chứng cứ: Trích lục tài liệu chứng cứ từ Tòa án gồm: Biên bản hòa giải ngày 23/5/2024 của TAND huyện Kế Sách; Sổ hội được photo.

Tại phiên tòa sơ thẩm, bà Trương Ngọc M xin vắng mặt trong đơn vẫn giữ nguyên nội dung yêu cầu khởi kiện 52.000.000 đồng không yêu cầu tính lãi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về xác định quan hệ pháp luật tranh chấp: theo nội dung yêu cầu khởi kiện, bà Trương Ngọc M yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Trần Thanh N và bà Phan Thị Bích S có nghĩa vụ trả cho bà Trương Ngọc M số tiền gốc là 52.000.000 đồng và không yêu cầu tính lãi. Được xác định quan hệ tranh chấp là tranh chấp hợp đồng góp hội theo Điều 471 Bộ luật Dân sự và khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[2] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Bị đơn ông Trần Thanh N và bà Phan Thị Bích S cùng địa chỉ: Ấp P, xã B, thành phố Cần Thơ. Do đó, Tòa án nhân dân khu vực 10 - Cần Thơ thụ lý, giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Nghị quyết số 81/2025/UBTVQH15, ngày 27/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về thành lập Tòa án nhân dân cấp tỉnh, Tòa án nhân dân khu vực; quy định phạm vi thẩm quyền theo lãnh thổ của Tòa án nhân dân cấp tỉnh, Tòa án nhân dân khu vực.

[3] Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân khu vực 10 - Cần Thơ không có tiến hành thu thập chứng cứ và vụ án không thuộc các trường hợp khác theo quy định tại khoản 2 Điều 21 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, nên Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Cần Thơ không tham gia phiên tòa sơ thẩm.

[4] Về xét xử vắng mặt đương sự: Tại phiên tòa sơ thẩm, bà Trương Ngọc M vắng mặt có đề nghị giải quyết vắng mặt; ông Trần Thanh N và bà Phan Thị Bích S đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai để tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt không lý do và không thuộc trường hợp sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan, việc vắng mặt cũng không ảnh hưởng đến việc xét xử; Hội đồng xét xử căn cứ các điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 tiến hành xét xử vụ án.

[5] Về nội dung vụ án: Sau quá trình thỏa thuận, tH11 lượng giữa bà Trương Ngọc M với cha con ông Trần Thanh N, bà Phan Thị Bích S về số tiền nợ hui theo biên bản hòa giải ngày 23/5/2024 của Tòa án nhân dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng với thỏa thuận số tiền nợ hui của ông Trần Thanh N, bà Phan Thị Bích S với bà Trương Ngọc M là 52.000.000 đồng thỏa thuận trả dần hằng tháng 2.000.000 đồng bắt đầu từ ngày 23/5/2024 đến khi thanh toán dứt nợ.

[5.1] Nội dung yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đã được Tòa án thực hiện tổng đạt hợp lệ cho bị đơn, tuy nhiên ông Trần Thanh N, bà Phan Thị Bích S. Tuy nhiên bị đơn không có mặt để trình bày ý kiến hay đưa ra yêu cầu giải quyết nội dung gì trong vụ án. Vì vậy căn cứ vào khoản 2 Điều 92 của Bộ luật Dân sự xác định bị đơn ông Trần Thanh N, bà Phan Thị Bích S không phản đối nội dung khởi kiện của nguyên đơn cũng như tài liệu chứng cứ do nguyên đơn cung cấp.

[5.2] Từ đó bà Trương Ngọc M không phải chứng minh cho yêu cầu khởi kiện của mình. Hội đồng xét xử xác định ông Trần Thanh N và bà Phan Thị Bích S còn nợ hui và nợ tiền vay của bà Trương Ngọc M tổng số tiền 52.000.000 đồng đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán cho bà Trương Ngọc M cho đến nay.

[5.3] Do đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Trương Ngọc M đối với ông Trần Thanh N, bà Phan Thị Bích S đòi lại số tiền 52.000.000 đồng theo quy định tại Điều 471 của Bộ luật Dân sự và điểm b khoản 1 và điểm a khoản 2 Điều 17 của Nghị định về hui, họ, biếu phường số 19/2019/NĐ-CP ngày 19/02/2019 của Chính phủ.

[5.4] Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử quyết định chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Trương Ngọc M, giải quyết buộc ông Trần Thanh N và bà Phan Thị Bích S phải có nghĩa vụ trả cho bà Trương Ngọc M số tiền vay còn nợ hui là 52.000.000 đồng.

[6] Về nghĩa vụ chậm thi hành án: Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bà Trương Ngọc M đối với số tiền phải trả nêu trên cho đến khi thi hành xong, hàng tháng ông Trần Thanh N và bà Phan Thị Bích S còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

[7] Về quyền kháng cáo: Bà Trương Ngọc M, ông Trần Thanh N và bà Phan Thị Bích S được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ để yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử lại vụ án theo trình tự phúc thẩm theo quy định tại Điều 271, khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[8] Về án phí sơ thẩm: Bà Trương Ngọc M không phải chịu án phí sơ thẩm; ông Trần Thanh N và bà Phan Thị Bích S phải chịu án phí sơ thẩm với số tiền là 2.600.000 đồng theo quy định tại Điều 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015, điểm b khoản 1, khoản 3 Điều 24, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 266, Điều 271, khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết số 81/2025/UBTVQH15, ngày 27/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về thành lập Tòa án nhân dân cấp tỉnh, Tòa án nhân dân khu vực; quy định phạm vi thẩm quyền theo lãnh thổ của Tòa án nhân dân cấp tỉnh, Tòa án nhân dân khu vực.

Căn cứ vào các điều 471, Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015; điểm b khoản 1, khoản 3 Điều 24, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; điểm b khoản 1 và điểm a khoản 2 Điều 17 của Nghị định về hội, họ, biểu phường số 19/2019/NĐ-CP ngày 19/02/2019 của Chính phủ.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Trương Ngọc M về việc yêu cầu ông Trần Thanh N và bà Phan Thị Bích S trả số tiền hội còn nợ là 52.000.000 (năm mươi hai triệu) đồng.

- Buộc ông Trần Thanh N và bà Phan Thị Bích S phải có nghĩa vụ trả cho bà Trương Ngọc M số tiền vay còn nợ là 52.000.000 (năm mươi hai triệu) đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bà Trương Ngọc M đối với số tiền phải trả nêu trên cho đến khi thi hành xong, hàng tháng ông Trần Thanh N và bà Phan Thị Bích S còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

2. Về án phí sơ thẩm: Bà Trương Ngọc M không phải chịu án phí sơ thẩm và được nhận lại số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm mà bà Trương Ngọc M đã nộp là 1.300.000 (Một triệu ba trăm nghìn) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002321, ngày 13 tháng 6 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng nay thuộc Thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ. Ông Trần Thanh N và bà Phan Thị Bích S phải chịu án phí sơ thẩm với số tiền là 2.600.000 (Hai triệu sáu trăm nghìn) đồng.

3. Về quyền kháng cáo: Bà Trương Ngọc M, ông Trần Thanh N và bà Phan Thị Bích S được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (*Mười lăm*) ngày, kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ để yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử lại vụ án theo trình tự phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự (03);
- VKSND KV10-CT (01);
- THADS TPCT(01);
- TAND thành phố Cần Thơ (01);
- Lưu HSVA, Văn phòng (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Thái Ngọc